

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 11/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Việt Trọn, ông Lê Việt Thống.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Anh T**; sinh năm 1987; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Hẻm A đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 02/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Phạm Thế Ng, sinh năm 1967; trú tại xã C, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 12/10/2009 bị Công an phường L, thị xã B (nay là thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) xử phạt vi hành chính số tiền 350.000 đồng, về hành vi đánh nhau. Đến ngày 17/10/2022 bị cáo T mới nộp phạt (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 07/10/2022 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn V, sinh năm 1983; trú tại: Số A đường N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Khánh T, sinh năm 1994; trú tại: Tổ D, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phối hợp với Công an phường L kiểm tra căn nhà tại hẻm A đường P, Tổ 7, phường L, thành phố B đã phát hiện 03 đối tượng gồm: Nguyễn Hoàng Anh T, Nguyễn Việt M và Nguyễn Khánh T đang có mặt.

Kiểm tra căn phòng thứ hai (từ bên ngoài nhìn vào), Cơ quan điều tra phát hiện 01 gói nylon, kích thước 12cm x 19cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng đang để trên nền nhà. Bị cáo T khai nhận gói nylon trên chứa ma túy đá, do bị cáo mua để sử dụng và bán lại kiếm lời. Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng Anh T, đồng thời thu giữ niêm phong tang vật gồm: 01 gói nylon chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu xanh; số tiền 19.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2027 màu bạc.

Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng Anh T khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 04/10/2022, bị cáo T đi đến khu vực đường Đ, thuộc địa bàn phường L, thành phố B mua của một nam thanh niên tên Bì (chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 13.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó Tú mang về nhà cất dấu, đến ngày 07/10/2022 thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên. Theo kết luận giám định ngày 12/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định, mẫu tinh thể trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 10,5481g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 573/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022, của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSBL, ngày 14 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T từ 09 đến 10 năm tù. Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo T là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1461/PC09; 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu xanh. Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Vivo V2027 màu bạc. Trả lại cho bị cáo Tú số tiền 9.500.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T là người nghiện ma túy. Vào ngày 04/10/2022, bị cáo T đã đến khu vực đường Đ, thuộc địa bàn phường L, thành phố B mua của đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 13.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó bị cáo T mang về bán một phần cho các con nghiện được 10.000.000 đồng; số ma túy còn lại đang cất giấu tại nhà thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang như đã nêu ở trên. Theo Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì gói nylon gửi giám định là ma túy, khối lượng 10,5481g, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T đã phạm vào tội “mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách quản lý thống nhất của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự, làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy cần xét xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T là người có nhân thân xấu, vào ngày 12/10/2009 bị Công an phường L, thị xã B (nay là thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) xử phạt hành chính số tiền 375.000 đồng về hành vi đánh nhau, nhưng đến ngày 17/10/2022 bị cáo mới nộp phạt (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng B (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo T. Tuy nhiên, do bị cáo khai thông tin về đối tượng chưa đầy đủ nên Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch đối tượng, vì vậy cần tách ra khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì niêm phong số 1461/PC09; 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu, kích thước 07cm x 04cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa, xét thấy đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 19.500.000 đồng, trong đó có 10.000.000 đồng là tiền bán ma túy và 01 chiếc điện thoại Vivo V2027 mà bị cáo sử dụng phạm tội thì tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Còn lại 9.500.000 đồng là tiền riêng thì trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Anh T 09 (chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1461/PC09; 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu, kích thước 07cm x 04cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút nhựa màu xanh. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V2027 màu bạc, số Imei 1: 862310052501558, gắn sim số 0943847856 và số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*). Trả lại cho bị cáo Tú số tiền 9.500.000đ (*chín triệu năm trăm nghìn đồng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 16/12/2022; số tiền theo Ủy nhiệm chi ngày 15/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Khắc Quảng

